



Bài 1: Hổ con thiên tài

Em hãy giúp bạn hổ sắp xếp lại trật tự các từ ngữ để tạo thành câu.

Nắng	mưa	từ	những	ngày	xưa
------	-----	----	-------	------	-----

↓

--	--	--	--	--	--

Lặn	chưa	đờ	tan	đến	mẹ	giờ	trong
-----	------	----	-----	-----	----	-----	-------

↓

--	--	--	--	--	--	--	--

xanh	chuối	tươi	hoa	đỏ	Rừng
------	-------	------	-----	----	------

↓

--	--	--	--	--	--

gài	nắng	Đèo	lưng	ánh	cao	dao	thắt
-----	------	-----	------	-----	-----	-----	------

↓

--	--	--	--	--	--	--	--

ậu	tr	u	h	ng
----	----	---	---	----

↓

--	--	--	--	--

Mẹ con gì quần có vui,

ngát huệ Mùi ngào. hoa

và xôn Gió xao nắng

cầu sông bắc ngọn sang Con gió. sáo

bắc qua tre. lá kiến Con cầu ngòi

Bài 2: Trắc nghiệm

Em hãy khoanh tròn trước chữ cái có câu trả lời đúng.

1. Câu thơ sau đây sử dụng biện pháp nghệ thuật nào?

*Trong như tiếng hạc bay qua,
Đục như tiếng suối mới sa nửa vời.*

(Nguyễn Du)

A. nhân hóa

B. so sánh

C. đảo ngữ

D. nhân hóa và so sánh

2. Từ nào sau đây có nghĩa là sức mạnh tinh thần làm cho con người kiên quyết trong hành động, không lùi bước trước mọi khó khăn?

A. kiên cố

B. chí lí

C. nghị lực

D. chí tình

3. Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Chiều chiều, trên bãi thả, đám trẻ ...chúng tôi hò hét nhau thả diều thi.

(Cánh diều tuổi thơ - Tạ Duy Anh)

A. con

B. chăn trâu

C. mục đồng

D. nghịch ngợm

4. Dòng nào sau đây gồm các từ ghép tổng hợp?

A. trước sau, xa xôi

B. đi đứng, xôn xao

C. buôn bán, cây cối

D. ngõ ngách, long lanh

5. Từ nào sau đây không phải là từ láy?

A. nhỏ nhoi

B. nhẹ nhàng

C. nhỏ nhắn

D. nhỏ nhẹ

6. Khổ thơ sau đây có bao nhiêu lỗi sai chính tả?

*Ngôi nhà thuở Bác thiếu thời
Nghiêng nghiêng mái lợp bao đời nắng mưa
Chiếc đường che quá đơn sơ
Võng gai du mát những trưa nắng hè.*
(Nguyễn Đức Mậu)

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

7. Trong bài tập đọc "Rất nhiều mặt trăng", công chúa muốn có thứ gì?

A. mặt trời

C. viên ngọc đẹp

B. mặt trăng

D. vòng cổ

8. Vị ngữ trong câu "Rừng hồi ngào ngạt, xanh thắm trên các quả đồi quanh làng." là gì?

A. ngào ngạt

B. xanh thắm trên các quả đồi quanh làng

C. ngào ngạt, xanh thắm trên các quả đồi quanh làng

D. rừng hồi ngào ngạt

9. Từ nào dưới đây viết đúng quy tắc chính tả?

A. Amadon

C. Niu-di-lân

B. Lốt-ăng-giơ-lét

D. Hi-ma-lay-a

10. Giải câu đố sau:

*Là tên sao ở trời cao
Bỏ nón thành thú bay vào cung trăng
Nặng vào tuổi mãi thêm tăng
Râu vào thì hóa người làm thủ công.
Từ thêm nặng là từ nào?*

A. thợ

C. họ

B. thợ

D. bộ



Bài 4: Trâu vàng uyên bác

Em hãy giúp bạn trâu điền từ còn thiếu vào chỗ trống.

Hữu		vô	thực
Đất	khách		người
Trẻ	người		dạ
Vườn		nhà	trồng
An		lạc	nghiệp
Trọng	nghĩa	khinh	
Trung		ái	quốc
Mưa	thuận		hòa
Tài	cao		trọng
Quang		chính	đại



Bài 5: Ngựa con dũng cảm

Em hãy giúp bạn ngựa ghép từng ô bên trái với ô thích hợp ở bên phải.

Tiếng sáo diều	ngủ bên cửa sổ.
Bắp ngô vàng	rì rào như tiếng đàn cầm.
Quả dâu tây	bay lả lả trên cánh đồng.
Quả sầu riêng	vàng vặc tỏa sáng khắp nơi.
Núi	như tháp đèn khổng lồ.
Mèo con	uốn mình trong chiếc áo the xanh.
Tiếng suối chảy	như tổ kiến lơ lửng trên cành.
Chú chuồn chuồn	đỏ tươi trong vườn.
Trăng ngàn	ngủ trên nường.
Cây gạo sừng sững	vì vu trầm bổng.

Bài 6: Trắc nghiệm

Em hãy khoanh tròn trước chữ cái có câu trả lời đúng.

1. Khổ thơ sau đây sử dụng biện pháp nghệ thuật nào?

*Dù giáp mặt cùng biển rộng
Cửa sông chẳng dứt cội nguồn
Lá xanh mỗi lần trôi xuống
Bỗng...nhớ một vùng núi non...*

(Quang Huy)

- A. so sánh
- B. nhân hóa

- C. đảo ngữ
- D. điệp ngữ

2. Câu nào dưới đây không phải là câu kể "Ai làm gì?"?

- A. Phụ nữ giặt giũ bên giếng nước.
- B. Các cụ già trò chuyện bên bếp lửa.
- C. Các bà, các chị sửa soạn khung cửi.
- D. Cả thung lũng giống như một bức tranh thủy mặc.

3. Hình ảnh "Trong đạn bom đổ nát/Bùng tươi nụ ngói hồng" trong bài thơ "Bè xuôi sông La" của Vũ Duy Thông nói lên điều gì?

- A. Câu thơ nói về vẻ đẹp kì vĩ, tráng lệ của vùng đồng bằng chiêm trũng của nước ta sau chiến tranh.
- B. Câu thơ miêu tả vẻ đẹp cường tráng, khỏe mạnh của con người vùng sông nước.
- C. Câu thơ nói về tài trí, sức mạnh của nhân dân trong công cuộc dựng xây đất nước, bất chấp bom đạn của kẻ thù.
- D. Câu thơ nói về sự tàn khốc của chiến tranh, chiến tranh đã gây nên nhiều nỗi đau cho con người.

4. Dòng nào dưới đây chỉ gồm các từ viết đúng chính tả?

- A. dành dụm, thăm quan, bò sát, giục giã
- B. trần trở, xúc tích, chái chuốt, trau chuốt
- C. đường sá, xán lạn, sơ suất, chạm trở
- D. giành giật, phổ sá, trò chuyện, sản xuất

5. Đoạn văn sau đây có bao nhiêu lỗi sai chính tả?

Bên vệ đường sừng sững một cây sồi. Đó là một cây sồi lớn, hai người ôm không xuể, có những cành có lẽ đã gãy từ lâu, vỏ cây nứt nẻ và đầy sẹo. Với những cánh tay xù xì không cân đối, những ngón tay quều quào xoè rộng, nó như một con quái vật già nua, cau có và khinh khỉnh đứng giữa đám bạch dương tươi cười.

(Theo Lép Tôn-xtôi)

- A. 1
- B. 2

- C. 3
- D. 4

6. Thành ngữ nào sau đây viết sai?

- A. Quýt làm cam chịu
- B. Rào trước đón sau

- C. Im hơi lặng tiếng
- D. Ăn ngon mặc sướng

7. Bài thơ "Đoàn thuyền đánh cá" do ai sáng tác?

- A. Huy Cận
- B. Định Hải

- C. Đoàn Văn Cừ
- D. Nguyễn Đức Mậu

8. Điền các từ láy thích hợp vào chỗ trống dưới đây:

*Người các ấp tung bừng ra chợ Tết
Họ vui vẻ kéo hàng trên cỗ biếc
Những thằng cu áo đỏ chạy ...
Vài cụ già chống gậy bước*
(Theo Đoàn Văn Cừ)

- A. lon ton - lụ khụ
- B. lung tung - lững thững

- C. lằng xằng - chậm chạp
- D. lon xon - lom khom

9. Đoạn thơ dưới đây có bao nhiêu từ phức?

*Hai cha con bước đi trên cát
Ánh mặt trời rực rỡ biển xanh
Bóng cha dài lênh khênh
Bóng con tròn chắc nịch.*
(Hoàng Trung Thông)

- A. 4
- B. 5

- C. 6
- D. 7

10. Giải câu đố sau:

*Đề nguyên có nghĩa là nhà
Hỏi vào sẽ chẳng thật thà nữa đâu
Thêm huyền tóc trắng, bạc râu
Sắc vào thì thấy như vừa đông sang.
Từ thêm dấu sắc là từ gì?*

- A. giá
- B. rét

- C. buốt
- D. cón

11. Chiếc bè gỗ trong bài thơ "Bè xuôi sông La" được ví với hình ảnh nào?

- A. bầy cá
- B. bầy trâu

- C. bầy ong
- D. bầy chim

12. Bài tập đọc "Ông Trạng thả diều" kể về Trạng nguyên nào của nước ta?

- A. Nguyễn Bình Khiêm
- B. Mạc Đĩnh Chi

- C. Lương Thế Vinh
- D. Nguyễn Hiền

13. Câu nào dưới đây không phải là câu kể "Ai thế nào?"?

- A. Bình minh, mặt trời như chiếc thau đồng đỏ ối.
- B. Thu đến, từng chùm quả chín vàng trong kẽ lá.
- C. Chín, mười đứa bé chúng tôi bắt tay nhau ôm không xuể.
- D. Lá cờ đỏ thắm phấp phới bay trong gió.

14. Dòng nào dưới đây gồm các từ viết đúng chính tả?

- A. dặt dìu, rung ring, né tránh
- B. leo lẻo, nóng lực, bộc lộ
- C. nỗ lực, kĩ xảo, sắc xảo
- D. dinh dưỡng, giễu cợt, lưu rú

15. Những câu thơ nào dưới đây sử dụng biện pháp nghệ thuật so sánh?

- A. Cọ xoe ô che nắng
Râm mát đường em đi.
- B. Đêm lạnh cảnh sương đượm
Long lanh bóng nguyệt tròn.
- C. Những tia nắng ủa tới
Nhảy múa khắp căn phòng.
- D. Chân trời như cửa ngõ
Thả sức gió đi về.

16. Thành ngữ nào sau đây viết sai?

- A. Khai thiên lập địa
- B. Gan vàng dạ thép
- C. Sinh cơ lập nghiệp
- D. Gan lì tướng quân

17. Nhóm từ nào dưới đây chỉ gồm các từ ghép?

- A. tung tăng, nhỏ nhoi, lang thang
- B. bờ bãi, nhỏ nhắn, lênh đênh
- C. nhớ nhung, nhẹ nhàng, mệnh mang
- D. ngõ ngách, nhỏ nhẹ, tươi tỉnh

18. Đoạn văn sau có bao nhiêu lỗi sai chính tả?

Bạch dương xanh tuyệt đẹp trong mùa hè, ngả sắc vàng dợt trong mùa thu và toát lên vẻ cô liêu buồn bã nhớ thương giữa tuyết trắng tinh khôi trong mùa đông lạnh giá. Trong khi đó thì lá cây phong vào mùa đông lại đỏ rực lên, phủ khắp công viên một màu đỏ như lửa, như bộ lông khổng lồ, ấm áp của chú cáo lửa trong chuyện cổ tích. Khách du lịch đến Mátx-cơ-va đều nhặt một vài chiếc lá phong làm quà lưu niệm để nhớ về nước nga.

(Theo Trường Giang)

- A. 3
- B. 4
- C. 5
- D. 6

19. Câu nào dưới đây có dấu (/) phân tách đúng bộ phận chủ ngữ và vị ngữ?

- A. Trong rừng, tiếng suối/ chảy róc rách.
- B. Đó là một chiếc áo / làm bằng vải dạ.
- C. Trong rừng, tiếng chim chóc gọi nhau / ríu ran không ngớt.
- D. Bầy sáo / cánh đen mỏ vàng chấp chới liệng trên cánh đồng.